TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:78/2019/HS-ST
Ngày 25-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Mạnh Nhanh

Ông Trần Xuân Tộ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức – thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức – thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm2019 đối với bị cáo:

Họ tên: Đoàn Văn D; Tên gọi khác: Không Sinh năm: 1984; STQ: Thôn Hội X, xã Hương S, huyện Mỹ Đ, TP HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Đoàn Văn Đ - Sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Lê Thị Đ – Sinh năm 1960; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con lớn; Vợ: Trịnh Thị Thu H – Sinh năm 1985; Con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2012; nhỏ sinh năm 2017); Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/8/2019, thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 22/8/2019. Hiện đang tại ngoại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Trịnh Thị Thu H; sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Hội X, xã Hương S, huyện Mỹ Đ, TP HN.

Tại phiên tòa: Bị cáo, người liên quan có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 13/8/2019, tại khu vực gần quán karaoke HG tại thôn Đục Kh, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Công an huyện Mỹ Đức bắt quả tang Đoàn Văn D, sinh năm 1984 ở thôn Hội X, xã Hương S, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên trái của D 01 gói giấy, bên trong có 04 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, D khai là ma túy loại Ketamine, mua về để sử dụng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe máy BKS 29Y1-293.35, 01 điện thoại Vivo vỏ màu đen.

Ngày 14/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có Quyết định trưng cầu giám định số 177 tới Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, trưng cầu giám định đối với các tinh thể màu trắng trong 04 gói nilon thu được của Đoàn Văn D.

Tại kết luận giám định số 5314/KLGĐ-PC09 ngày 20/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội xác định: "Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,418 gam".

Quá trình điều tra làm rõ như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/8/2019, D điều khiển xe máy BKS 29Y1-293.35 của vợ là Trịnh Thị Thu H, sinh năm1985, trú tại thôn Hội Xá, xã Hương Sơn đi đến nhà một người nam giới tên H ở cùng thôn. Khi đến nơi, D gặp Hiển và hỏi mua 02 chỉ ma túy loại Ketamine. Hiển đồng ý bán cho D với giá 2.000.000 đồng. D đưa tiền cho H và cầm 04 túi nilon, bên trong chứa các tinh thể màu trắng cho vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đến quán karaoke HG để sử dụng. Khi đến khu vực trước cửa quán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như kết quả điều tra đã nêu. Lời khai của bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ chứng minh được xác định trong quá trình điều tra vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trang số 80/CT-VKS-MĐ ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đoàn Văn D về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" áp dụng điểm g khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Bị cáo thừa nhận bị cáo không bị mắc nghiện nhưng do đua đòi nên có đi mua chất ma túy về để sử dụng để thử cảm giác. D khai mua của Hiển 02 chỉ ma túy loại Ketamin với số tiền là 2.000.000

đồng để đem đếm quán Karaoke HG để sử dụng, Khi vừa đi đến gần của quán Karaoke HG thì bị công an Kiểm tra và bắt giữ cùng tang vật.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo D từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ.

Về quá trình điều tra truy tố đảm bảo theo quy định pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: - 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định là số ma túy tang vật của vụ án đề nghị tịch thu để tiêu hủy.

Về chiếc xe máy Yamha BKS 29Y1 – 293.35 cần trả lại cho người liên quan là chị Trịnh Thị Thu H.

Chiếc điện thoại VIVO màu đen cần tịch thu sung công.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo một lần nữa khai nhận có tàng trữ ma túy dạng Ketamin vào ngày 13/8/2019 để nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thị bị phát hiện. Tại bản kết luận giám định ghi rõ: Bị cáo tàng chữ chất bột màu trắng có trọng lượng là 2,418 gam dạng Ketamin và bị viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" áp dụng điểm g khoản 1 điều 249 BLHS là hoàn toàn đúng người đúng tội.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ kinh tế của bản thân và xã hội, còn có nguy cơ làm lây truyền nhiều loại bệnh và tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự trị an, an ninh thôn xóm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét hành vi của bị cáo: Bản thân bị cáo biết rất rõ ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sức khỏe, kinh tế, thậm chí ảnh hưởng đến cả sự duy trì phát triển lành mạnh nòi giống. Ma túy bị nhà nước nghiêm cấm lưu hành và sử dụng. Nhưng để thỏa mãn việc sử dụng ma túy, bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là thể hiện sự coi thường pháp

luật. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo ở chỗ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, tại phiên toà hôm nay bị cáo ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội và hứa không tái phạm.

Về nguồn gốc ma túy, D khai đã mua ma túy của Trịnh Minh Hiển, Cơ quan điều tra đã triệu tập Trịnh Minh H, sinh năm 1977, trú tại thôn Hội X, xã Hương S, huyện Mỹ Đức để làm rõ nội dung vụ việc. Hiện tại H không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy lần đầu để sử dụng cho bản thân không có nghề nghiệp ổn định, HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng:

Đối với chiếc xe máy Yamaha BKS: 29Y1- 293.35, quá trình điều tra xác định: Chủ sở hữu mang tên Trịnh Thị Thu H, sinh năm 1985 (vợ D). Hà không biết D đi xe máy mua ma túy về để sử dụng. nên có nguyên vọng xin lại.Cần trả lại cho chị H chiếc xe này là đúng pháp luật.

Đối với tang vật là 01 gói giấy bên trong có 04 túi nilong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại Vivo màu đen là của bị cáo D dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Đoàn Văn D,** tên gọi khác: (Không)**,** phạm tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

Áp dụng điểm g khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự; điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về … án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Đoàn Văn D mức án 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 14/8/2019 đến ngày 22/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án; Tich thu phát mại sung công 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO vỏ màu đen của Đoàn Văn D theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Trả lại cho chị Trịnh Thị Thu H 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha màu trắng BKS 29Y1-293.35; số khung 102987; số máy 103008 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Án phí: Bị cáo Đoàn Văn D phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-TAND thành phố Hà Nội.
-VKSND huyện Mỹ Đức
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng